

Bản án số: 282/2024/HS-PT

Ngày: 22/8/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Phan Thanh Nguyễn

2. Bà Lê Thị Thương Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 209/2024/TLPT-HS ngày 26/6/2024 đối với bị cáo Nguyễn Thanh B do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HSST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thanh B, sinh ngày 05/10/1973; Tại: Tỉnh Q; Nơi đăng ký thường trú: 143 đường Liên khu, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: thợ sửa xe; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn T (chết) và bà: Trần Thị G (chết); có vợ Phạm Thị Tuyết V (đã ly hôn) và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1998; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Người bào chữa: Ông Lê Vĩnh Ngọc B - Công ty Luật TNHH Luật H, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thanh B, (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 06/10/2023, ông Nguyễn Tấn P điều khiển xe ô tô hiệu Ford Ranger, biển số 51D-921.xx đến Garage L của bà Trương Thị Tú T, địa chỉ 112 đường Lý Chiêu H, Phường A, Quận S để kiểm tra việc sửa chữa

chiếc xe ô tô biển số 51D-809.xx của ông P gửi sửa trước đó. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông P điều khiển xe ô tô biển số 51D-921.xx chở bà T đi ăn trưa. Lúc này, Nguyễn Thanh B (nhân viên Garage) thấy bà T đi cùng ông P, nên ghen tức chụp lấy thanh kim loại hình trụ tròn (đường kính 02cm, dài khoảng 54cm) ném trúng vào bánh sau của xe ô tô biển số 51D-921.xx. Thấy ông P không dừng xe, B nhặt lại thanh kim loại này và lấy thêm 01 thanh kim loại hình hộp (dài 77cm, cao 02cm, ngang 04cm), rồi điều khiển xe gắn máy hiệu Honda AirBlade, biển số 59V2-202.xx đuổi theo xe của ông P. Khi đến trước nhà số 03 đường số 32, Phường 10, Quận S, B cầm thanh kim loại hình trụ tròn đập vỡ kính xe, làm biến dạng khung cửa phía trước bên trái của ô tô biển số 59V2-202.xx. Thấy vậy, ông P cho xe dừng lại, B liền cho xe vượt lên chặn trước đầu xe ô tô của ông P, rồi dùng thanh kim loại hình trụ tròn tiếp tục đập vỡ kính chắn gió phía trước của xe làm ông P hoảng sợ mở cửa, xuống xe bỏ chạy. B cầm thanh kim loại và điều khiển xe gắn máy rượt ông P chạy vòng quanh xe ô tô biển số 51D-921.20. Sau đó lợi dụng lúc B không để ý, ông P bỏ chạy về hướng đường Trần Văn K lẫn trốn. Khi không tìm thấy ông P, B quay sang cự cãi với bà T, rồi dùng thanh kim loại hình trụ tròn tiếp tục đập phá làm biến dạng khung cửa phía trước bên phải xe ô tô biển số 51D-921.xx. Sau một hồi đập phá, B điều khiển xe gắn máy bỏ đi. Sau khi thấy B bỏ đi, ông P quay lại thì thấy xe ô tô bị đập phá hư hỏng nặng nên đến Công an Phường A, Quận S trình báo sự việc.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận S, Nguyễn Thanh B khai nhận hành vi đập phá xe ô tô hiệu Ford Ranger, biển số 51D-921.xx như nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 109/KL-HĐĐGTS ngày 08 tháng 11 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Quận S đã kết luận tài sản (phụ tùng) của chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford, loại xe Ranger TRABCH2POC3CXKL1 màu ghi, số khung RL2UMFC50PTR54992, số máy P02SRPT54992, biển số 51D-921.xx tại thời điểm ngày 06/10/2023 như sau:

- 01 tấm kính chắn gió phía trước xe (đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng toàn bộ và không có khả năng khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hủy hoại), có giá là: 11.333.000 đồng.

- 01 tấm kính cửa trước bên trái xe (đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng toàn bộ và không có khả năng khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hủy hoại), có giá là: 2.829.000 đồng.

- 01 cửa trước bên trái bị móp (đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng một phần và có khả năng khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hủy hoại), có giá là: 1.263.000 đồng.

- 01 cửa trước bên phải bị móp (đã qua sử dụng, bị hủy hoại hư hỏng một phần và có khả năng khôi phục lại tình trạng của tài sản trước khi bị hủy hoại), có giá là: 1.312.000 đồng.

Ngày 10 tháng 11 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an Quận S ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự (Quyết định số: 192/QĐ-ĐTTH); khởi tố bị can đối

với Nguyễn Thanh B về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” (Quyết định số: 193/QĐ-ĐTTH).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HSST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

* Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/5/2024 bị cáo Nguyễn Thanh B có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

- Bị cáo Nguyễn Thanh B đã thừa nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo thực hiện như Bản án sơ thẩm đã xác định, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đưa ra ý kiến phát biểu:

Sau khi xem xét tất cả lời khai, tình tiết trong hồ sơ vụ án, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cung cấp thêm tình tiết bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên áp dụng thêm cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị Quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên cũng phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư trình bày: Thống nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Xin Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm h, b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thanh B thống nhất với bào chữa của Luật sư, không tranh luận, bị cáo giữ nguyên yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận S, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận S, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 06/10/2023, khi thấy bà T đi ăn cùng ông Nguyễn Tân P bị cáo ghen tuông, không kìm chế được nên đã dùng xe gắn máy đuổi theo đến trước nhà số 03 đường số 32, Phường A, Quận S, dùng thanh kim loại hình trụ tròn (đường kính 02cm, dài khoảng 54cm) đập phá làm hư hỏng chiếc xe ô tô hiệu Ford, loại xe Ranger màu ghi, biển số 51D-921.xx của ông P, gây thiệt hại 16.737.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B đã phạm vào tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận S đã xét xử bị cáo với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định: bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại nhằm khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo mức án 09 tháng tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới chưa được cấp sơ thẩm xem xét nên áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét mức hình phạt 09 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo, xét bị cáo phạm tội có tình chất còn do nên thuộc trường hợp không cho hưởng án treo quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh B; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2024/HSST ngày 09/5/2024 của Tòa án nhân dân Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm d khoản 1 Điều 52; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh B** 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và căn cứ Điều 22 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh B phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- TAND Quận S; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận S; (1)
- P.PV06 – CA Tp.HCM; (1)
- Chi cục THA Quận S; (1)
- Bị cáo; (1)
- Công an Quận S; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (21) (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên